

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ  
KHAI THÁC DỊCH VỤ THỦY LỢI  
MST:0300649250

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 247/BC-CTY

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

- Nhiệm vụ Quản lý khai thác công trình thủy lợi:

+ Hoàn thành nhiệm vụ quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Cung cấp đầy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản công nghiệp và sinh hoạt; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, chống ngập triều cường, tiêu thoát nước.

+ Khối lượng sản phẩm công ích thực hiện (kể cả sản phẩm quy đổi): diện tích phục vụ quy đổi là 91.509,994 ha, đạt 101,69% so với kế hoạch, bằng 100,02% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: diện tích phục vụ theo hợp đồng đặt hàng được nghiệm thu là 70.164,70 ha; diện tích quy đổi từ khối lượng nước phục vụ cho đối tượng có thu tiền là 1.474,58 ha; khối lượng nước thô cấp cho sinh hoạt, công nghiệp là 73.919.055 m<sup>3</sup> tương đương 19.870,714 ha.

+ Doanh thu: 89,534 tỷ đồng, đạt 102,87% so với kế hoạch và bằng 132,92% so với cùng kỳ năm 2024.

+ Chi phí lĩnh vực quản lý khai thác công trình thủy lợi năm 2025 là 88,230 tỷ đồng, đạt 101,99% kế hoạch và bằng 103,67% so với cùng kỳ năm 2024.

+ Lợi nhuận trước thuế lĩnh vực quản lý khai thác công trình thủy lợi là 1,253 tỷ đồng do phát sinh doanh thu hợp đồng đặt hàng cung cấp sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi đạt 261,12% so với kế hoạch 0,480 tỷ đồng.

- Sản xuất kinh doanh tổng hợp:

+ Tham gia thực hiện xây lắp công trình, cấp nước sinh hoạt và công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp, kinh doanh vật liệu xây dựng.

+ Doanh thu: 39,385 tỷ đồng, đạt 102,3% so với kế hoạch và bằng 115,9% so với cùng kỳ năm 2024.

+ Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước: chấp hành đầy đủ quy định về thuế, thực hiện kê khai, nộp ngân sách đúng quy định. Phải nộp ngân sách năm 2025 là 7,303 tỷ đồng đạt 96,77% so với kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế 6,677 tỷ đồng đạt 94,05% so với kế hoạch, góp phần tăng thu nhập cho người lao động; thu nhập bình quân của người lao động 14,5 triệu đồng/người/tháng.

- Chủ đầu tư:

+ Quản lý dự án đầu tư theo đúng các quy định về quản lý đầu tư, các dự án đạt chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

Năm 2025, Công tác chủ đầu tư chủ yếu là công tác giải ngân vốn và quyết toán dự án (không có dự án đang thực hiện hay triển khai mới):

+ Thực hiện giải ngân năm 2025 là 10,897/13,469 tỷ đồng, đạt 80,9% kế hoạch.

+ Trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán 04 dự án còn lại (Xây dựng 05 công ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đức Nhỏ; Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum; Xây dựng hệ thống thủy lợi ven sông Sài Gòn từ Láng The – Sông Lu, Đê bao ven sông Sài Gòn từ rạch Sơn đến rạch Cầu Đen).

- **Những thuận lợi khó khăn:**

+ Lĩnh vực quản lý khai thác: ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thực trạng Hồ Dầu tiếng, chia sẻ nguồn nước cho khu tưới Đức Hòa-Long An, nhu cầu dùng nước ngày càng tăng; nguồn thu từ đặt hàng quản lý, khai thác công trình thủy lợi, cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi đối với Công trình 05 công ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đức Nhỏ của Trung tâm phát triển hạ tầng kỹ thuật Thành phố Thủ Đức chưa thu được do đang trình Ủy ban Nhân dân Thành phố phê duyệt phương án.

+ Lĩnh vực dịch vụ nông nghiệp: chủ yếu là mua bán hoa lan, cỏ, cung ứng giống và vật tư nông nghiệp, thi công xây dựng nhà lưới để trồng lan; tuy nhiên năm 2025 tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn do thị trường kinh doanh cạnh tranh lớn, thời tiết bất lợi, giá cả vật tư tăng cao.

+ Lĩnh vực chủ đầu tư: Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng chậm tiến độ, công tác quyết toán dự án còn chậm do thực hiện theo Luật Thủy lợi.

**Bảng số 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất			
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi: diện tích phục vụ (ha); khối lượng nước thô (m <sup>3</sup> ) - Sản xuất kinh doanh: tư vấn-thiết kế, xây lắp công trình, cấp nước, dịch vụ nông nghiệp - Chủ đầu tư: quản lý các dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân Thành phố giao			
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	125,537	128,919
	- <i>Quản lý khai thác</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>87,037</i>	<i>89,534</i>
	- <i>Sản xuất kinh doanh</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>38,500</i>	<i>39,385</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,580	7,930
	- <i>Quản lý khai thác</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>480</i>	<i>1,253</i>
	- <i>Sản xuất kinh doanh</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>7,100</i>	<i>6,677</i>

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,180	6,468
	- Quản lý khai thác	Tỷ đồng	380	984
	- Sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	5,800	5,484
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	7,546	6,327
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0	0
7	Sản phẩm dịch vụ công ích	ha	70.132,35	71.639,28
	- Diện tích phục vụ theo HĐ đất hàng	ha	68.867,00	70.164,70
	- Diện tích phục vụ theo HĐ với khách hàng	ha	1.265,35	1.474,58
	- Cấp nước thô ( $3.720m^3 = 1ha$ )	ha	19.852,55	19.870,71
8	Tổng số lao động	Người	321	315
	- Người lao động, Ban điều hành	Người	318	312
	- Thành viên hội đồng, kiểm soát viên	Người	3	3
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	54,798	56,505
a)	- Người lao động, Ban điều hành	Tỷ đồng	53,206	54,961
b)	- Thành viên hội đồng, kiểm soát viên	Tỷ đồng	1,592	1,544

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

### 1.1. Tiến độ thực hiện:

Các dự án do Công ty TNHH MTV Quản lý Khai thác Dịch vụ Thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh làm chủ đầu tư thuộc nhóm B cơ bản đã hoàn thành thi công, đưa vào khai thác sử dụng, góp phần nâng cao năng lực tiêu thoát nước, kiểm soát triều, phục vụ sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố.

Hiện nay Công ty đang thực hiện các thủ tục thẩm tra và phê duyệt quyết toán đối với các dự án hoàn thành, gồm 04 dự án: Xây dựng 05 công ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đức Nhỏ; Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum; Xây dựng hệ thống thủy lợi ven sông Sài Gòn từ Láng The – Sông Lu; Đê bao ven sông Sài Gòn từ rạch Sơn đến rạch Cầu Đen, xã An Nhơn Tây.

Các dự án trên đã hoàn thành xây dựng và đưa vào vận hành khai thác, hiện Công ty tiếp tục phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để hoàn thiện hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

Bảng số 2: Tình hình thực hiện đầu tư của doanh nghiệp

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
Dự án quan trọng quốc gia							
Dự án nhóm A							
<b>Dự án nhóm B</b>		<b>1.232,377</b>				<b>1.123,915</b>	
1	Xây dựng hệ thống thủy lợi ven Sông Sài Gòn từ Láng The - Sông Lu	337,143				309,945	2010-2025
2	Đê bao ven Sông Sài Gòn từ rạch Sơn - rạch Cầu Đen xã An Nhơn Tây	405,228				354,216	2010-2025
3	Xây dựng 05 cống ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đức Nhỏ	253,423				245,422	2010-2024
4	Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum	236,583				214,332	2004-2025

## 1.2. Khó khăn, vướng mắc trong công tác quyết toán dự án

Trong quá trình thực hiện quyết toán các dự án hoàn thành, Công ty còn gặp một số khó khăn, vướng mắc chủ yếu liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do địa phương thực hiện, cụ thể như sau:

- Vướng mắc trong quyết toán chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng.
- Một số nội dung chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các dự án hiện vẫn đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ tại địa phương, ảnh hưởng đến tiến độ quyết toán chung của dự án.
- Ảnh hưởng do việc sắp xếp tổ chức các cơ quan thực hiện công tác bồi thường. Việc sắp xếp tổ chức các Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng theo Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đến việc rà soát, tiếp nhận và hoàn thiện hồ sơ liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của các dự án cần thêm thời gian để phối hợp thực hiện.
- Thời gian thẩm tra hồ sơ quyết toán kéo dài, hồ sơ quyết toán một số dự án đã được Công ty lập và trình Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh để thẩm tra theo thẩm quyền từ các năm trước. Tuy nhiên trong quá trình thẩm tra, các cơ quan liên quan cần rà soát nhiều nội dung hồ sơ, đồng thời phải phối hợp với các địa phương để hoàn thiện các thủ tục liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, nên thời gian xử lý hồ sơ kéo dài hơn so với dự kiến.
- Công ty đang tiếp tục phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương liên quan để rà soát, hoàn thiện hồ sơ quyết toán các dự án; đồng thời phối hợp với các Ban Bồi thường, giải phóng mặt bằng để xử lý dứt điểm các nội dung chi phí bồi thường còn tồn tại, phấn đấu sớm hoàn thành công tác quyết toán các dự án theo quy định.

2. Các khoản đầu tư tài chính: không có

### III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON: Không có

**Đầu tư vào công ty khác:** Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần cấp nước Kênh Đông với tổng mức vốn: 3 tỷ đồng, tỷ lệ 0,75% vốn điều lệ.

Số tiền cổ tức được chia hàng năm như sau:

Năm	Tỉ lệ	Số tiền (tỷ đồng)	Ghi chú
2015	10,35%	310,50	Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ-WASS ngày 20 tháng 4 năm 2016
2016	11,35%	340,50	Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ-WASS ngày 25 tháng 4 năm 2017
2017	15,50%	465,00	Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ-WASS ngày 26 tháng 4 năm 2018; Nghị quyết số 05-2/NQ-HĐQT- 16/8/2018.
2018	15,80%	474,00	Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-WASS ngày 23 tháng 4 năm 2019
2019	13,40%	402,00	Nghị quyết số 02/2020/NQ-ĐHĐCĐ-WASS ngày 28 tháng 5 năm 2020
2020	20,90%	627,00	Nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ-WASS ngày 31 tháng 5 năm 2021
2021	21,40%	642,00	Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ-WASS ngày 29 tháng 6 năm 2022
2022	26,60%	798,00	Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-WASS ngày 22 tháng 5 năm 2023
2023	28,00%	840,00	Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-KênhĐong ngày 09 tháng 5 năm 2024
2024	28,40%	852,00	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-KênhĐong ngày 12 tháng 5 năm 2025

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ Thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh. / *[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài Chính (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân Thành phố (báo cáo);
- Chi cục Tài chính doanh nghiệp (báo cáo);
- Lưu.



**Q. GIÁM ĐỐC**

*[Signature]*  
**Phạm Văn Nhiên**